

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24/12/2025.

V/v: “Tranh chấp về hôn nhân
gia đình ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải.

Bà Bùi Thị Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hoàng Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025, về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn và nuôi con” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 151/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lê Thị Thuỳ D, sinh năm 1993.

HKTT: Tổ 87, khóm Mỹ Th, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số nhà 320, đường Phạm Nhon Th, tổ A, khóm Mỹ L, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Lê Hoàng Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 87, khóm Mỹ Th, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Lê Thị Thuỳ D có mặt, anh Lê Hoàng Th vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại phiên họp và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Thuỳ D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thuỳ D và anh Lê Hoàng Th kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ủy ban nhân dân Phường Cao Lãnh) vào ngày 24/8/2012.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2017, vợ chồng thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Th không quan tâm đến gia đình, không chia sẻ công việc trong gia đình với chị D và thường xuyên đi uống rượu, cả hai đều không có tiếng nói chung. Chị D và anh Th đã nhiều lần tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Chị D và anh Th không còn chung sống với nhau từ ngày 24/3/2025 cho đến nay. Trong thời gian hai bên không còn chung sống với nhau thì cả hai đều không có tìm cách hàn gắn tình cảm. Trước đây, chị D đã nộp đơn ly hôn với anh Th hai lần và được hai bên gia đình hàn gắn tình cảm nhưng sau đó anh Th vẫn không sửa đổi tính tình.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống vợ chồng không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Lê Thị Thuý D yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hoàng Th.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lê Ngọc Hải , sinh ngày 01/4/2013 và Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 15/6/2018. Hiện nay, 02 con chung đang sống chung với chị D.

Sau khi ly hôn, chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Lê Ngọc Hải Y, sinh ngày 01/4/2013 và Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 15/6/2018. Chị D không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lê Hoàng Th Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Th nhưng anh Th không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì liên quan đến vụ án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Lê Thị Thuý D và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn và nuôi con. Bị đơn anh Lê Hoàng Th có địa chỉ tại Tổ 87, khóm Mỹ Th, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Lê Hoàng Th vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến vụ án và không trình bày ý kiến của anh Th về vấn đề quan hệ hôn nhân. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Lê Hoàng Th nhưng anh Th vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng

dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Lê Hoàng Th là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị D và anh Th kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ủy ban nhân dân Phường Cao Lãnh) vào ngày 24/8/2012 là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị D thì thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2017, vợ chồng thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Th không quan tâm đến gia đình, không chia sẻ công việc trong gia đình với chị D và thường xuyên đi uống rượu, cả hai đều không có tiếng nói chung. Chị D và anh Th đã nhiều lần tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Chị D và anh Th không còn chung sống với nhau từ ngày 24/3/2025 cho đến nay. Trong thời gian hai bên không còn chung sống với nhau thì cả hai đều không có tìm cách hàn gắn tình cảm. Chị D đã cho anh Thảng nhiều cơ hội để sửa đổi nhưng anh Th vẫn không sửa đổi tính tình.

Mặt khác, đối với anh Th trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Th không có văn bản ý kiến trình bày về vấn đề chị D yêu cầu ly hôn với anh Th và cũng vắng mặt trong tất cả các buổi hoà giải và xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa chị D và anh Th không thể hàn gắn tình cảm được nữa, cuộc sống hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị D yêu cầu ly hôn với anh Th là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lê Ngọc Hải Y, sinh ngày 01/4/2013 và Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 15/6/2018. Hiện nay, 02 con chung đang sống chung với chị D.

Sau khi ly hôn, chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Lê Ngọc Hải Y, sinh ngày 01/4/2013 và Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 15/6/2018.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay 02 con chung đang sống chung với chị D có cuộc sống ổn định và hai con chung cũng đang còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ. Đồng thời, con chung Lê Ngọc Hải Y có văn bản ý kiến nguyện vọng là được sống với mẹ. Mặt khác, trong quá trình Tòa án giải quyết anh Th cũng không có ý kiến gì về con chung. Vì vậy, chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị D.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D không yêu cầu anh Thảng cấp dưỡng nuôi 02 con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Chị D trình bày không có nợ chung và cũng không có ai nợ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí về hôn nhân và gia đình. Anh Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thuỳ D. Chị Lê Thị Thuỳ D được ly hôn với anh Lê Hoàng Th.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lê Ngọc Hải Y, sinh ngày 01/4/2013 và Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 15/6/2018. Hiện nay, 02 con chung đang sống chung với chị D.

Chị Lê Thị Thuỳ D được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Lê Ngọc Hải Y, sinh ngày 01/4/2013 và Lê Hoàng Gia B, sinh ngày 15/6/2018.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D không yêu cầu anh Thắng cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Thuỳ D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị D đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006543 ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Lê Thị Thuỳ D đã nộp xong tiền án phí.

Anh Lê Hoàng Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Chị Lê Thị Thuỳ D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Hoàng Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV6 – ĐT;
- TAND tỉnh ĐT;
- Phòng THADS KV6 – ĐT;
- UBND Phường Cao Lãnh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Huế

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thơm

“Để thi hành”

TP. Cao Lãnh, ngày 00 tháng 00 năm 2017
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Nơi nhận:

- THADS TP CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thơm

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Thị Thơm